TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trần Tuấn A, sinh năm 1989

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Trần Tuấn A với chị Nguyễn Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Trần Tuấn A và chị Nguyễn Thị Thu T thống nhất trình bày có một con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 19/10/2011. Anh Tuấn A đồng ý giao cháu H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Tuấn A không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Anh Lê Trần Tuấn A và chị Nguyễn Thị Thu T thống nhất trình bày không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Tuấn A tự nguyện nộp 150.000^{đ} (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc tranh chấp ly hôn,

được khấu trừ vào số tiền anh Tuấn A đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số No 0010839 ngày 16/4/2018 nên anh Tuấn A được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã M, huyện Tam Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Hùng